Mẫu biểu số 02

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3 NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2121 /QĐ-UBND ngày 08 / 10 /2026 của UBND xã Tân Quan)

Đơn vị: Triệu đồng.

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Thực hiện		9 tháng đầu năm so với dự toán (%)
			Quý 3 năm 2026	Lũy kế 3 Quý năm 2026	
A	B	1	2	3	4 = 2/1
A	**TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN**	**104.345**	**28.749**	**92.172**	**88%**
I	**Thu nội địa**	**104.345**	**28.749**	**92.172**	**88%**
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	62.000	11.637	43.698	70%
4	Thuế thu nhập cá nhân	5.000	1.796	5.805	116%
5	Lệ phí trước bạ	5.000	777	4.313	86%
6	Thuế bảo vệ môi trường	-		-	
7	Các loại phí, lệ phí	1.500	2.156	3.019	201%
8	Các khoản thu về nhà, đất	30.045	11.989	32.868	109%
-	*Thuế sử dụng đất nông nghiệp*	-		-	
-	*Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp*	*45*	*52*	*52*	*116%*
-	*Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước*	*20.000*	*18.529*	*18.529*	*93%*
-	*Thu tiền sử dụng đất*	*10.000*	*14.287*	*14.287*	*143%*
-	*Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu NN*	-			
9	Thu tiền sử dụng khu vực biển	-			
10	Thu từ khai thác, xử lý tài sản công xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công	-			
11	Thu từ hoạt động xổ số	-			
12	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước, cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, thu tiền sử dụng khu vực biển	-	117	1.705	
13	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước	-			
-	*Thu hồi vốn NSNN đầu tư tại tổ chức kinh tế*	-			
-	*Thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước*	-			
14	Thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản	-			
15	Thu khác ngân sách	800	278	764	96%
II	**Thu viện trợ**	-		-	
B	**THU NSĐP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP**	**69.085**	**30.033**	**62.704**	**91%**
1	Các khoản thu NSĐP hưởng 100% (có nghĩa là các khoản thu ngân sách xã hưởng toàn bộ số thu)	12.045	7.495	15.180	126%

2	Các khoản thu phân chia NSĐP theo tỷ lệ % (có nghĩa là các khoản thu phân chia giữa NS trung ương/NS thành phố và NS xã)	57.040	22.538	47.524	83%